ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 21/KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 27tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026

Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh năm 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thúc đẩy thực hiện quyền của người khuyết tật và Luật Người khuyết tật nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia bình đẳng vào các hoạt động của xã hội; xây dựng môi trường không rào cản bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người khuyết tật và hỗ trợ người khuyết tật phát huy khả năng của mình.

2. Mục tiêu cụ thể

- Duy trì 100% người khuyết tật tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau; 100% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm các dạng khuyết tật; khoảng 200 trẻ em và người khuyết tật được phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng và cung cấp dụng cụ trợ giúp phù hợp.

- 90% trẻ khuyết tật ở độ tuổi mầm non và phổ thông có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

- Phấn đấu có khoảng 100 người khuyết tật trở lên có nhu cầu và đủ điều kiện được hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm phù hợp và 50% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.

- 100% công trình xây mới và 50% công trình đã được đầu tư xây dựng là trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước; nhà ga, bến xe; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở giáo dục, dạy nghề, công trình văn hóa, thể dục thể thao bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.

- 40% người khuyết tật có nhu cầu tham gia giao thông được sử dụng phương tiện giao thông đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về giao thông tiếp cận hoặc

dịch vụ trợ giúp tương đương; 100% người khuyết tật tham gia giao thông nội tỉnh được miễn, giảm giá vé theo quy định.

- 100% người khuyết tật có nhu cầu được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông.

- 30% người khuyết tật được hỗ trợ tham gia tập luyện thể dục, thể thao; 30% người khuyết tật được hỗ trợ tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và biểu diễn nghệ thuật.

- "100% người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu".

- Phấn đấu 80% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; 50% gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng, phương pháp chăm sóc phục hồi chức năng cho người khuyết tật; 40% người khuyết tật được tập huấn các kỹ năng sống.

- Phấn đấu 100% phụ nữ khuyết tật có nhu cầu được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau.

- 30% số xã, phường có tổ chức của người khuyết tật.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Trợ giúp y tế

a) Nội dung

- Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, ban hành quy định và chính sách về giám định khuyết tật, phục hồi chức năng và các chính sách bảo hiểm y tế cho người khuyết tật.

- Thực hiện các dịch vụ phát hiện sớm những khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người khuyết tật; đào tạo tập huấn cho nhân viên y tế nâng cao năng lực phục hồi chức năng, phát hiện can thiệp sớm.

- Triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành liên quan.

2. Trợ giúp giáo dục

a) Nội dung

- Nghiên cứu và đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản, chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, bảo đảm phổ cập giáo dục Tiểu

học, Trung học cơ sở đối với người khuyết tật theo quy định. Thực hiện chính sách ưu đãi đối với giáo viên, nhân viên tham gia giáo dục trẻ khuyết tật; nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí cơ sở có hoạt động can thiệp, hỗ trợ giáo dục trẻ khuyết tật.

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật tham gia giáo dục người khuyết tật ở lứa tuổi mầm non và phổ thông về nghiệp vụ giáo dục người khuyết tật.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể vận động và tạo điều kiện cho trẻ em khuyết tật trong độ tuổi đi học còn đủ điều kiện được đến trường; phát triển hệ thống dịch vụ và mô hình giáo dục người khuyết tật có hiệu quả từ tỉnh đến xã phù hợp với nhu cầu đa dạng của người khuyết tật và người tham gia giáo dục người khuyết tật; phát hiện sớm, can thiệp sớm, giáo dục hòa nhập, giáo dục người khuyết tật tại gia đình và cộng đồng.

- Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của người khuyết tật vào phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu của ngành.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Cơ quan phối hợp: các sở, ngành liên quan.

3. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế

a) Nội dung

- Rà soát và hoàn thiện văn bản hướng dẫn các xã, phường tổ chức đào tạo nghề, tạo việc làm đối với người khuyết tật; thống kê, đánh giá các cơ sở đào tạo nghề đối với người khuyết tật và nhu cầu học nghề của người khuyết tật.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo nghề đối với người khuyết tật linh hoạt về thời gian, địa điểm, tiến độ đào tạo phù hợp với nghề đào tạo, hình thức đào tạo thông qua các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp hoặc các tổ chức của người khuyết tật; các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ có sử dụng lao động là người khuyết tật hoặc của người khuyết tật.

- Xây dựng mô hình hỗ trợ người khuyết tật khởi nghiệp; mô hình đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm đối với người khuyết tật; mô hình hợp tác xã có người khuyết tật tham gia chuỗi giá trị sản phẩm.

- Ưu tiên thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm và mở rộng việc làm.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh và các sở, ngành liên quan.

4. Phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai

a) Nội dung

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ ảnh hưởng của thiên tai.

- Xây dựng thí điểm mô hình phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, các sở, ngành liên quan.

5. Trợ giúp tiếp cận công trình xây dựng

a) Nội dung

- Hướng dẫn, thẩm định phê duyệt thiết kế và tổ chức kiểm tra việc thực hiện thiết kế thi công xây dựng và sửa chữa các công trình công cộng theo Bộ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về người khuyết tật tiếp cận các công trình xây dựng.

- Rà soát các công trình xây dựng bảo đảm người khuyết tật tiếp cận sử dụng các công trình công cộng và nhà chung cư; xây dựng tiêu chuẩn đảm bảo người khuyết tật tiếp cận các công trình xây dựng.

- Lựa chọn công trình công cộng, nhà ở, đường và hè phố, trường học phù hợp thực hiện đầu tư, lắp đặt một số bộ phận cấu kiện đảm bảo để người khuyết tật có thể đến và sử dụng các không gian chức năng trong công trình.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

c) Cơ quan phối hợp: các sở, ngành liên quan.

6. Trợ giúp tiếp cận và tham gia giao thông

a) Nội dung

- Tiếp tục xây dựng và triển khai chương trình, hoạt động tuyên truyền đến các đơn vị vận tải khách công cộng, đơn vị bến xe thực hiện các quy định về giảm giá vé, phí dịch vụ đối với người khuyết tật khi tham gia giao thông công cộng; nâng cao đạo đức nghề nghiệp, thái độ, ý thức phục vụ trong việc trợ giúp người khuyết tật của đội ngũ lái, phụ xe và các đơn vị vận tải trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định về giao thông tiếp cận, giảm giá vé để người khuyết tật có thể tiếp cận, sử dụng.

- Thực hiện hỗ trợ người khuyết tật khi tham gia giao thông trên 02 tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt nội tỉnh là tuyến Mai Pha - Na Sầm và Bến xe phía Bắc - Na Dương. Xây dựng tuyến mẫu và nhân rộng các xe vận tải hành khách công cộng để người khuyết tật tham gia giao thông.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng đảm bảo tiếp cận của hệ thống giao thông công cộng và nhu cầu tham gia giao thông của người khuyết tật phục vụ cho việc xây dựng chiến lược giao thông tiếp cận năm 2026 và những năm tiếp theo.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

c) Cơ quan phối hợp: các sở, ngành liên quan.

7. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

a) Nội dung

- Hướng dẫn và tổ chức thực hiện áp dụng các tiêu chuẩn, kỹ thuật quốc gia về trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng sản phẩm công nghệ thông tin và truyền thông theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp; trong đó tích hợp các công nghệ, công cụ tiện ích hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

- Phối hợp vận động các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tài trợ về trang thiết bị công nghệ thông tin, nâng cấp cơ sở vật chất về dữ liệu tin học cho các tổ chức hội của người khuyết tật.

- Phát triển các công cụ, sản xuất tài liệu phục vụ đào tạo người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông; phát triển các hệ thống, giải pháp giáo dục, đào tạo trực tuyến dành cho người khuyết tật bao gồm giáo dục văn hoá phổ thông các cấp và đào tạo nghề.

- Hỗ trợ đào tạo về công nghệ thông tin theo các hình thức phù hợp với người khuyết tật và hướng dẫn cho người khuyết tật tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông.

- Vận động, khuyến khích các đơn vị viễn thông phục vụ miễn phí hoặc giảm phí cho người khuyết tật.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Y tế và các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường.

8. Trợ giúp pháp lý

a) Nội dung

- Truyền thông về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thông qua các hoạt động phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong hoạt động truyền thông để tăng cường khả năng tiếp cận trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

- Tăng cường năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

- Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thông qua các hình thức: tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng.

- Phối hợp với Sở Y tế, UBND cấp xã nơi có người khuyết tật, Công an cấp xã, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở sản xuất kinh doanh của người khuyết tật và các tổ chức khác của người khuyết tật, cơ quan tiến hành

tố tụng, cơ sở giam giữ trong việc theo dõi, nắm bắt, tìm hiểu nhu cầu và thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan, UBND các xã, phường.

9. Hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

a) Nội dung

- Hướng dẫn các xã, phường thành lập và phát triển hệ thống câu lạc bộ văn hóa, thể dục, thể thao người khuyết tật.

- Tổ chức triển khai, phát triển 15 môn thể thao dành cho người khuyết tật tập luyện, thi đấu, gồm: Điền kinh, Bơi, Cử tạ, Cờ vua, Cầu lông, Bóng bàn, Quần vợt xe lăn, Judo khiếm thị, Bắn cung, Boccia, Bóng chuyền ngồi, Khiêu vũ thể thao, Yoga, Bóng đá 5 người và Taekwondo.

- Hướng dẫn UBND cấp xã chỉ đạo hệ thống thư viện trên địa bàn hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện để hỗ trợ người khuyết tật.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để người khuyết tật có thể nắm được thông tin về các điểm thăm quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện và mức độ tiếp cận các điểm này với người khuyết tật.

- Tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia thi đấu thể thao trong nước và quốc tế.

- Tổ chức tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc cho người khuyết tật; các hoạt động giao lưu, toạ đàm, biểu diễn văn nghệ quần chúng cho người khuyết tật nhân Ngày quốc tế người khuyết tật (03/12).

- Xây dựng, duy trì, phát triển, nâng cấp Cổng/Trang thông tin điện tử có chức năng hỗ trợ người khuyết tật truy cập các ứng dụng.

- Trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức, phục vụ đời sống văn hóa tinh thần và công việc hằng ngày.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường.

10. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

a) Nội dung

- Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng về thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ khuyết tật; tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có

nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ khuyết tật tiếp cận với chính sách an sinh xã hội.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ khuyết tật.

- Rà soát, đánh giá các mô hình hiện có để phát triển, xây dựng thành mô hình truyền thông lồng ghép vận động hỗ trợ phụ nữ khuyết tật tại cộng đồng; xây dựng mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực.

b) Cơ quan chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Hội Chữ thập đỏ tỉnh và các sở, ngành liên quan.

11. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

a) Nội dung

- Vận động hỗ trợ người khuyết tật: xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các thiết bị cần thiết.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn phát hiện, sàng lọc, tư vấn sử dụng, bảo quản thiết bị trợ giúp người khuyết tật cho cán bộ trợ giúp người khuyết tật, gia đình và người khuyết tật.

- Xây dựng thí điểm mô hình "cây gậy trắng" chỉ dẫn thông minh đối với người khiếm thị; mô hình sống độc lập và hòa nhập cộng đồng.

b) Cơ quan thực hiện: Hội Chữ thập đỏ tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Y tế và các cơ quan liên quan.

12. Nâng cao nhận thức, năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật và giám sát đánh giá

a) Nội dung

- Tổ chức tuyên truyền pháp luật về người khuyết tật và những chủ trương, chính sách, chương trình trợ giúp người khuyết tật.

- Xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, tập huấn trong lĩnh vực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật.

- Tập huấn cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật; tập huấn các kỹ năng sống cho người khuyết tật.

- Nâng cao năng lực công tác thống kê, thực hiện lồng ghép hoặc tổ chức điều tra, khảo sát thống kê chuyên đề về người khuyết tật; nghiên cứu, tham mưu xây dựng phần mềm đăng ký và quản lý thông tin về người khuyết tật.

- Kiểm tra, giám sát đánh giá thực hiện Chương trình và thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp: các sở, ngành liên quan.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành; các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án liên quan, các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động sử dụng dự toán chi thường xuyên được giao và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định để thực hiện Kế hoạch.

Đối với các nội dung nhiệm vụ theo Kế hoạch không thuộc nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao: cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế: Là cơ quan chủ trì thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nội dung hoạt động theo lĩnh vực ngành và báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Y tế trước ngày 10/12/2026)* để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh: Vận động các cá nhân, tổ chức, hội viên và quần chúng Nhân dân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tham gia thực hiện Kế hoạch này.

4. UBND cấp xã

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch về trợ giúp người khuyết tật năm 2026; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, các đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trợ giúp người khuyết tật đã đề ra.

- Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định, mức độ hoàn thành các mục tiêu, nội dung hoạt động đạt được trên địa bàn (có số liệu cụ thể) về UBND tỉnh *(qua Sở Y tế trước ngày 10/12/2026)*.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung của Kế hoạch; trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Y tế) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy; (b/c)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- C, PVP UBND tỉnh, các Phòng: KG-VX, KT, TH, Trung tâm TT;
- Lưu: VT, KG-VX(NCD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Nhàn